

Số: *140* /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày *17* tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; sau khi xem xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 406/TTr-SNNMT ngày 27/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ Quy định trách nhiệm của UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, cụ thể như sau:

“3. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, các nguồn tài chính hợp pháp khác, đặc điểm sản xuất và thực tế tại địa phương, quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương và pháp luật về ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định:

a) Mức hỗ trợ đối với động vật, sản phẩm động vật khác chưa được quy định tại Điều 6 Nghị định này;

b) Mức hỗ trợ đối với động vật, sản phẩm động vật quy định tại Điều 6 Nghị định này cho phù hợp với thực tế địa phương nhưng tối đa không vượt quá 1,5 lần mức hỗ trợ quy định tại Nghị định này;

c) Hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa theo mức hỗ trợ quy định tại Nghị định này;

d) Mức hỗ trợ cho người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn phù hợp với thực tế địa phương nhưng tối đa không vượt quá 02 lần mức hỗ trợ quy định tại Điều 7 Nghị định này.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua việc thực hiện hỗ trợ, khôi phục sản xuất cho người dân bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Việc hỗ trợ đã giúp các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh giảm bớt khó khăn, sớm khôi phục sản xuất, duy trì và phát triển đàn vật nuôi.

Ngày 05/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 116/2025/NĐ-CP quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật thay thế Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 (*hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/7/2025*).

Trong thời gian từ ngày 25/7/2025 đến nay, trên địa bàn tỉnh dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi đã xảy ra tại 78/92 xã, phường của tỉnh đã gây thiệt hại cho người chăn nuôi. Tuy nhiên, các đối tượng chưa được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định hiệu lực trở về trước của văn bản quy phạm pháp luật có nêu: *“Chỉ trong trường hợp thật cần thiết để đảm bảo lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong Luật, Nghị quyết của Quốc hội thì văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới được quy định hiệu lực trở về trước”*.

Do vậy, để đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ kịp thời, không gián đoạn, theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ, đồng thời đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người chăn nuôi, góp phần giảm thiểu khó khăn cho các đối tượng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra, sớm khôi phục sản xuất thì việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (có hiệu lực thi hành từ ngày 25/7/2025) là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Làm cơ sở hỗ trợ người chăn nuôi giảm thiểu khó khăn, nhanh chóng khôi phục sản xuất, hỗ trợ phát triển đàn vật nuôi đối với cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp vừa và nhỏ có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh; đồng thời có định mức hỗ trợ đối với lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo các nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Nghị quyết ban hành đảm bảo đúng quy định của Chính phủ, kịp thời, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh (*khả năng cân đối ngân sách, các nguồn tài chính hợp pháp khác, đặc điểm sản xuất và thực tế tại tỉnh*).

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo trình tự, thủ tục rút gọn tại Công văn số 1535/UBND-CNN&XD ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đã thực hiện xin ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các sở, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các xã, phường và thực hiện đăng tải lấy ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày 21/8/2025, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 273/BC-STP về thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó đánh giá dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam được xác định theo quy định của pháp luật; hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật.

Việc hỗ trợ khắc phục dịch bệnh theo Nghị quyết này chỉ thực hiện đối với cơ sở sản xuất đảm bảo các điều kiện về hoạt động chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cơ sở sản xuất là cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang), các doanh nghiệp nhỏ và vừa có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật là người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống một hoặc một số bệnh động vật theo phân công, huy động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trên cơ sở tính chất, quy mô dịch bệnh để thực hiện một hoặc nhiều hoạt động: Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh động vật; xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật; trực tổ, chốt, trạm để kiểm soát dịch bệnh động vật.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 08 Điều được trình bày bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất

Điều 3. Mức hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nội dung chính của Nghị quyết là Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

3.1. Mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất

3.1.1. Đối với cơ sở sản xuất động vật trên cạn:

- a) Trâu, bò, ngựa, dê: 50.000 đồng/kg hơi;
- b) Cừu, hươu sao: 55.000 đồng/kg hơi;
- c) Lợn: 40.000 đồng/kg hơi;
- d) Gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu: 35.000 đồng/kg hơi;
- đ) Chim cút: 20.000 đồng/kg hơi;
- e) Đà điểu: 50.000 đồng/kg hơi;
- g) Trứng gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu, chim cút, đà điểu): 20.000 đồng/kg.

3.1.2. Đối với cơ sở sản xuất động vật thủy sản:

- a) Cá giống (cá truyền thống, cá rô phi, cá nước lạnh): 10.000 đồng/kg;
- b) Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa: 10.000.000 đồng/ha;
- c) Diện tích nuôi cá rô phi thâm canh: 30.000.000 đồng/ha;
- d) Cá nước lạnh (tầm, hồi) nuôi thâm canh: 20.000 đồng/kg;
- đ) Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè: 5.000 đồng/kg.

3.2. Mức hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

3.2.1. Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

3.2.2. Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

3.3. Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mức hỗ trợ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản thực hiện theo quy định tại mục 3.1 Văn bản này tối đa 1,5 tỷ đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng)/doanh nghiệp.

3.4. Quy định điều khoản chuyển tiếp

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật xảy ra và người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2025 nhưng chưa được hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực để thực hiện: Nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật.

2. Thời gian trình Nghị quyết: Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV xem xét thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

(Có dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tài liệu liên quan gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH.

Báchcht, 25/11/2025, TTTr1

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Loan

Số: /2025/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam được xác định theo quy định của pháp luật, hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Việc hỗ trợ khắc phục dịch bệnh theo Nghị quyết này chỉ thực hiện đối với cơ sở sản xuất đảm bảo các điều kiện về hoạt động chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ sở sản xuất là cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang), các doanh nghiệp nhỏ và vừa có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

b) Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật là người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống một hoặc một số bệnh động vật theo phân công, huy động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trên cơ sở tính chất, quy mô dịch bệnh để thực hiện một hoặc nhiều hoạt động: Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh động vật; xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật; trực tổ, chốt, trạm để kiểm soát dịch bệnh động vật.

Điều 2. Mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất

1. Đối với cơ sở sản xuất động vật trên cạn:

- a) Trâu, bò, ngựa, dê: 50.000 đồng/kg hơi;
- b) Cừu, hươu sao: 55.000 đồng/kg hơi;
- c) Lợn: 40.000 đồng/kg hơi;
- d) Gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu: 35.000 đồng/kg hơi;
- đ) Chim cút: 20.000 đồng/kg hơi;
- e) Đà điểu: 50.000 đồng/kg hơi;
- g) Trứng gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu, chim cút, đà điểu): 20.000 đồng/kg.

2. Đối với cơ sở sản xuất động vật thủy sản:

- a) Cá giống (cá truyền thống, cá rô phi, cá nước lạnh): 10.000 đồng/kg;
- b) Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa: 10.000.000 đồng/ha;
- c) Diện tích nuôi cá rô phi thâm canh: 30.000.000 đồng/ha;
- d) Cá nước lạnh (tầm, hồi) nuôi thâm canh: 20.000 đồng/kg;
- đ) Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè: 5.000 đồng/kg.

Điều 3. Mức hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

1. Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

2. Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mức hỗ trợ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, tối đa 1,5 tỷ đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng)/doanh nghiệp.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 6. Tô chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng 12 năm 2025.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật xảy ra và người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2025 nhưng chưa được hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 thông qua ngày ... tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình